

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

Event 101 Nam 12-13 50 LC Meter Ech

KLLT TP: 31.84 * NGUYEN MINH HIEN
 KLLT TP (D): 34.28 # VO MINH DUNG

Q5
 Q1

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Hng Minh, An	13	Qpn	34.55	33.28 #	
2 Ngo Dang, An	13	Qpn	35.66	35.67	
3 Ly Nhat, Khanh	12	Quan 3	38.97	36.18	
4 Tran Hoang, Quan	12	Quan 4	35.33	36.72	
5 Nguyen, Nam	12	Qgv	38.66	38.05	
6 Tran Gia, Bao	12	Quan 5	40.92	40.92	
--- Nguyen Ngoc, Hoa	13	Qgv	NT	X38.13	
--- Dinh Duc Manh, Tuong	12	Quan 1	NT	XNS	

Event 102 Nu 12-13 50 LC Meter Ech

KLLT TP: 34.53 * VU THI PHUONG ANH
 KLLT TP (D): 36.90 # CHAU BICH TRAM

QTB
 Q4

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Mai Gia, Han	13	Quan 3	38.97	38.14	
2 Trang Ng Hong, Nhung	12	Quan 3	41.23	40.55	
3 Ha Ai Minh Q, Nhu	13	Quan 5	40.98	41.68	
4 Thai Ng Thien, Kim	13	Quan 1	41.33	42.78	
5 Cam Hng Phuong, Trang	13	Qbt	39.09	43.29	
6 Truong T Thanh, Thao	13	Quan 1	NT	44.09	
--- Tra Quoc, Huy	13	Qgv	NT	X37.07	
--- Truong T Mai, Huong	13	Quan 1	NT	X42.44	

Event 103 Nam 14-15 50 LC Meter Ech

KLLT TP: 30.38 * HUYNH THE VI
 KLLT TP (D): 31.84 # VU MINH TRI

Q1
 QTB

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Minh, Tri	14	Qtb	31.22	32.68	
2 Le Gia, Huy	15	Quan 10	34.55	33.22	
3 Phung Ngoc, Bao	15	Quan 3	34.55	33.72	
4 Nguyen Tien, Phuong	15	Quan 1	35.66	34.20	
5 NG Thai Trong, Tuyen	14	Qpn	35.22	34.45	
6 Nguyen Gia, Minh	15	Quan 3	35.44	34.93	
7 Phan Minh, Tuan	15	Quan 5	35.65	35.61	
--- Le Quang, Nhat	15	Quan 7	NT	NS	

Event 104 Nu 14-15 50 LC Meter Ech

KLLT TP: 35.03 * HO NHAT SONG VY
 KLLT TP (D): 34.53 # VU T PHUONG ANH

Q1
 QTB

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vu T Phuong, Anh	15	Qtb	34.55	34.70 *	
2 Truong T Bich, Tram	14	Qgv	39.88	41.77	
--- Trang Anh, Thu	15	Quan 1	38.99	NS	

Event 105 Nam 16-18 50 LC Meter Ech

KLLT TP: 30.38 * HUYNH THE VI
 KLLT TP (D): 30.38 # HUYNH THE VI

Q1
 Q1

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ng Le Thanh, Dien	17	Quan 1	NT	32.22	
2 Ng Thai Hien, Phuong	16	Qbt	32.22	33.39	
3 Le Ng Duc, Phat	17	Quan 3	33.44	33.54	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

(Event 105 Nam 16-18 50 LC Meter Ech)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
4	Ng Binh Thien, Khoi	16	Quan 10	36.72	34.03	
5	NG Duy Tan, Hau	16	Quan 1	35.66	35.06	

Event 106 Nu 16-18 50 LC Meter Ech

KLLT TP: 35.03 * HO NHAT SONG VY Q1
 KLLT TP (D): 35.03 # HO NHAT SONG VY Q1

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Chau Bich, Tram	16	Quan 4	35.11	38.34	
2	Hh Tran Thanh, Mai	17	Quan 10	NT	42.94	
3	Ho Tr My, Linh	16	Quan 6	NT	43.97	

Event 107 Nam 15 & Under 50 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Ngo Tuan, Kiet	14	Qpn	20.99	20.99	
2	Nguyen Tien, Dat	13	Quan 4	21.03	21.17	
3	Nguyen Duong, Huy	14	Qpn	NT	21.86	
4	Lam Quoc, Khanh	13	Qgv	NT	23.78	

Event 108 Nam 16-17 50 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Minh, Duy	17	Qpn	NT	19.60	
2	Nguyen Tuan, Phuc	16	Qtb	19.87	20.55	
3	Tran Toan, Tin	17	Quan 10	22.01	22.10	
---	Nguyen Thanh, Tai	12	Qtb	NT	X25.36	

Event 109 Nu 15 & Under 50 LC Meter CVD

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Hoang Nam, Thuyen	15	Quan 5	NT	25.96	
2	Hng Ngo Ngoc, Anh	14	Qpn	NT	26.19	
3	Bui Ngoc, Han	13	Qbt	NT	26.58	
*4	Phan Ngoc, Diep	15	Qgv	26.55	26.97	
*4	Pham Tuyet, Nhu	14	Qgv	26.55	26.97	
6	Mai Nhu, Hue	13	Qtb	NT	27.91	
7	Nguyen Ngoc, Han	13	Qpn	NT	29.55	
8	Tr Ngoc Quynh, Mai	14	Qbt	NT	30.00	
9	Tran Ng Thuy, Tien	12	Quan 7	NT	31.00	
10	Hoang Ng Quynh, Khanh	13	Quan 10	NT	31.93	
---	Nguyen T Minh, Vuong	12	Qgv	NT	X29.57	
---	Truong Phoi, Nhi	11	Qbt	NT	X32.94	
---	Ng Le Thanh, Hang	13	Quan 7	NT	NS	

Event 110 Nu 16-17 50 LC Meter CVD

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Hong Vu T, Uyen	16	Quan 4	25.76	24.56	
2	Vuong Xuan, Nghi	16	Qpn	NT	26.03	
3	Ng Thi Ha, Thanh	16	Quan 4	NT	27.68	
4	Phm Ngoc Bao, Ngan	16	Qpn	NT	27.77	
5	Ng Hong Thanh, Vy	16	Quan 4	NT	28.79	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

Event 111 Nam 12-13 100 LC Meter Ngua

KLLT TP: 1:00.72 *

TRAN DUY KHOI

Q1

KLLT TP (D): 1:04.90 #

TRAN TRI TAI

Q3

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Tri, Tai	13	Quan 3	1:04.65	1:06.16	
2 Tran Tri, Tan	13	Quan 3	1:05.77	1:07.65	
3 Nguyen Hai, Dang	13	Quan 6	1:07.81	1:13.52	
4 Hong Minh, Ky	13	Quan 1	1:15.65	1:14.77	
5 Tran Gia, Bao	12	Quan 5	1:16.82	1:16.87	
6 Truong Hh Dai, Hai	12	Quan 5	1:19.01	1:16.90	
7 Nguyen Dac, Phuc	12	Qpn	NT	1:23.54	
--- Do Dinh, Thi	13	Qtb	NT	X1:07.50	
--- Nguyen Gia, Khang	12	Quan 3	NT	X1:13.91	
--- Truong Viet, Vu	12	Quan 1	NT	X1:22.15	

Event 112 Nu 12-13 100 LC Meter Ngua

KLLT TP: 1:08.15 *

NG DIEP PHUONG TRAM

QPN

KLLT TP (D): 1:11.21 #

NGUYEN MINH CHAU

Q3

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Ngoc, Bich	13	Quan 3	1:10.98	1:10.84#	
2 Dang Hng Bao, Tien	13	Qgv	1:12.81	1:12.09	
3 Cao Bao, Han	12	Quan 3	1:12.65	1:14.77	
4 Truong Kim, Ngan	13	Qgv	1:14.44	1:18.32	
5 Nguyen Vy Vy, Anh	12	Qpn	1:15.65	1:19.70	
6 Phn Ngoc Cat, Tuong	12	Quan 10	NT	1:24.77	
7 Truong T Mai, Huong	13	Quan 1	NT	1:26.74	
8 Vo Ha Diem, Anh	13	Qbt	1:23.11	1:28.63	
9 Pham Thi, Nga	12	Quan 1	NT	1:30.60	

Event 113 Nam 14-15 100 LC Meter Ngua

KLLT TP: 56.87 *

TRAN DUY KHOI

Q1

KLLT TP (D): 1:00.72 #

TRAN DUY KHOI

Q1

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Hoang, Khang	15	Quan 1	1:03.22	1:06.10	
2 Luong, Alois	14	Quan 7	1:06.81	1:08.85	
3 Vu Xuan, An	15	Quan 5	1:09.11	1:09.66	
4 Vu Thanh, Tri	15	Qbt	1:07.11	1:13.40	
5 Nguyen Gia, Minh	15	Quan 3	1:16.76	1:16.89	
6 Tran Gia, Trieu	15	Quan 3	1:18.76	1:17.13	
7 Nguyen Minh, Tri	14	Qbt	NT	1:18.12	

Event 114 Nu 14-15 100 LC Meter Ngua

KLLT TP: 1:05.94 *

NG THI KIM TUYEN

Q4

KLLT TP (D): 1:08.15 #

NG DIEP PHUONG TRAM

QPN

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Duong Ngoc, Quyen	15	Quan 10	1:08.91	1:10.00	
2 NG Thi Thu, Hien	14	Qtb	1:21.33	1:15.69	
3 Trang Anh, Thu	15	Quan 1	1:14.66	1:19.38	

Event 115 Nam 16-18 100 LC Meter Ngua

KLLT TP: 56.87 *

TRAN DUY KHOI

Q1

KLLT TP (D): 56.87 #

TRAN DUY KHOI

Q1

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vo Minh, Hoang	17	Quan 3	1:02.44	1:03.53	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

(Event 115 Nam 16-18 100 LC Meter Ngua)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2	Luong, Jeremie	16	Quan 7	1:01.11	1:03.90	
3	Tran Hoang, Long	16	Quan 1	NT	1:10.48	
---	Nguyen Minh, Hien	14	Quan 5	NT	X1:05.89	
---	Truong Ba Huu, Thang	18	Qgv	NT	NS	

Event 116 Nu 16-18 100 LC Meter Ngua

KLLT TP: 1:05.94 * NG THI KIM TUYEN Q4

KLLT TP (D): 1:05.94 # NG THI KIM TUYEN Q4

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Ng Thi Thanh, Thu	16	Quan 3	1:15.65	1:17.49	
2	NG Diep Phuong, Trinh	16	Qpn	1:14.51	1:21.07	
3	Hh Tran Thanh, Mai	17	Quan 10	NT	1:35.25	

Event 117 Nam 15 & Under 400 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Hh Tran Hoang, Hiep	13	Quan 10	NT	3:58.63	
2	Nguyen Huu, Tri	13	Quan 10	NT	3:59.94	
3	Dang Tri Duc, Hung	13	Qbt	NT	4:08.29	
4	Le Chi, My	12	Qtb	NT	4:45.98	

Event 118 Nam 16-17 400 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Minh, Quan	17	Qpn	NT	3:36.19	
2	Nguyen Minh, Duy	17	Qpn	NT	3:44.56	
3	Phm Hoang Huy, Anh	17	Quan 10	NT	4:25.26	

Event 119 Nam 12-13 100 LC Meter Buom

KLLT TP: 59.79 * TRAN DUY KHOI Q1

KLLT TP (D): 1:03.82 # NGUYEN MINH HIEN Q5

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Tri, Tai	13	Quan 3	1:04.76	1:04.59	
2	Do Dinh, Thi	13	Qtb	1:06.77	1:07.56	
3	Ngo Dang, An	13	Qpn	1:09.76	1:10.85	
4	Nguyen, Nam	12	Qgv	1:11.44	1:13.36	
5	Bui Phuc D, Quang	12	Quan 3	1:11.33	1:13.75	
---	Nguyen Dac, Phuc	12	Qpn	NT	X1:15.54	
---	Le Hng Bao, Minh	12	Qpn	1:10.87	DQ	

No touch at turn and/or finish

Event 120 Nu 12-13 100 LC Meter Buom

KLLT TP: 1:03.40 * NG DIEP PHUONG TRAM QPN

KLLT TP (D): 1:04.62 # TRAN NGOC THI QBT

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Ngoc, Thi	13	Qbt	1:04.22	1:06.48	
2	Hh Ngoc Bao, Chau	13	Quan 3	1:11.54	1:09.58	
3	Le Hng Bao, Ngoc	12	Qbt	1:14.61	1:12.88	
4	Mai Gia, Han	13	Quan 3	1:10.76	1:17.22	

Event 121 Nam 14-15 100 LC Meter Buom

KLLT TP: 56.60 * PHAN LAM YEN Q3

KLLT TP (D): 59.79 # TRAN DUY KHOI Q1

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Minh, Hien	14	Quan 5	1:01.22	1:00.93	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

(Event 121 Nam 14-15 100 LC Meter Buom)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2	Le Hng Bao, An	15	Qpn	1:01.91	1:03.15	
3	Bui Dang, Khoa	15	Quan 1	1:04.22	1:05.77	
4	Le Gia, Huy	15	Quan 10	1:05.76	1:07.61	
5	Nguyen Tien, Phuong	15	Quan 1	1:06.71	1:14.36	

Event 122 Nu 14-15 100 LC Meter Buom

KLLT TP: 1:01.40 * NG THI KIM TUYEN Q4
 KLLT TP (D): 1:03.40 # NG DIEP PHUONG TRAM QPN

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Duong Ngoc, Quyen	15	Quan 10	1:06.11	1:08.00	
2	Ng Huyhnh Anh, Thuong	15	Quan 4	1:10.76	1:10.98	
3	Phan Thao, Nguyen	14	Quan 1	1:10.98	1:13.70	
---	Le Hoang, An	14	Quan 6	1:07.81	NS	
---	Trinh Thanh, Truc	15	Qbt	1:13.41	NS	

Event 123 Nam 16-18 100 LC Meter Buom

KLLT TP: 56.60 * PHAN LAM YEN Q3
 KLLT TP (D): 56.60 # PHAN LAM YEN Q3

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Ng Duc, Phat	17	Quan 3	58.77	59.60	
2	Nguyen Gia, Luu	17	Quan 6	59.01	1:01.53	
3	Luong, Jeremie	16	Quan 7	1:01.92	1:02.28	
4	Ng Quang Phuong, Vinh	16	Quan 4	1:05.66	1:04.36	
5	Ng Le Thanh, Dien	17	Quan 1	NT	1:04.54	
6	NG Duy Tan, Hau	16	Quan 1	1:07.65	1:09.05	
7	Ng Thai Hien, Phuong	16	Qbt	1:08.98	1:17.28	

Event 124 Nu 16-18 100 LC Meter Buom

KLLT TP: 1:01.40 * NG THI KIM TUYEN Q4
 KLLT TP (D): 1:01.40 # NG THI KIM TUYEN Q4

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	NG Diep Phuong, Trinh	16	Qpn	1:12.81	1:16.02	
2	Chau Bich, Tram	16	Quan 4	NT	1:16.65	
---	Hh Tran Thanh, Mai	17	Quan 10	NT	NS	

Event 125 Nu 15 & Under 200 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Ha, Phuong	14	Qbt	NT	1:51.96	
2	NG Dinh Phuong, Quyen	13	Qtb	NT	1:53.53	
3	Mai Nhu, Hue	13	Qtb	NT	2:27.47	

Event 127 Nam 16-18 1500 LC Meter Tu do

KLLT TP: 15:33.21 * LAM QUANG NHAT Q3

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Dang, Khoa	17	Quan 6	16:30.91	16:45.58	
2	Nguyen Gia, Luu	17	Quan 6	16:45.22	18:14.24	
---	Truong Ba Huu, Thang	18	Qgv	NT	NS	

Event 128 Mixed 800 LC Meter Tu do

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
---	Tran Ngoc, Thi	13	Qbt	NT	X9:44.25	
---	Nguyen Ngoc, Bich	13	Quan 3	NT	X10:02.68	
---	Phung Ngoc, Bao	15	Quan 3	NT	X10:17.45	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

(Event 128 Mixed 800 LC Meter Tu do)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Bui Dang, Khoa	15	Quan 1	NT	X10:45.76	
--- Ng Binh Thien, Khoi	16	Quan 10	NT	XNS	

Event 129 Nam 64 & Under 400 LC Meter CVD Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Qpn	B	NT	3:31.79	
1) Nguyen Minh, Quan 17	2) Nguyen Duong, Huy 14	3) Nguyen Minh, Duy 17	4) Tran Trung, Thanh 16	
2 Quan 10	A	NT	3:40.33	
1) Tran Toan, Tin 17	2) Nguyen Huu, Tri 13	3) Vo Ng Dang, Khoa 14	4) Phm Hoang Huy, Anh 17	
3 Qtb	A	NT	3:50.93	
1) Tran Trung, Kien 17	2) Nguyen Thanh, Tai 12	3) Le Chi, My 12	4) Nguyen Tuan, Phuc 16	
4 Qbt	A	NT	3:58.30	
1) Pham Hong, An 15	2) Tran Quoc, Viet 14	3) Dang Tri Duc, Hung 13	4) Truong Hng Minh, Dang 13	
5 Quan 7	A	NT	4:46.79	
1) Tran Phuoc, Gia 14	2) Dao Anh, Dung 12	3) Le Hoang, Quan 11	4) Tran Le An, Kien 12	

Event 201 Nam 12-13 50 LC Meter Tu do

KLLT TP: 25.55 * NGUYEN MINH HIEN Q5
 KLLT TP (D): 26.39 # NGUYEN MINH HIEN Q5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Hng Minh, An	13	Qpn	27.88	26.39#	
2 Do Dinh, Thi	13	Qtb	27.87	27.00	
3 Ly Nhat, Khanh	12	Quan 3	NT	29.15	
4 Truong Hh Dai, Hai	12	Quan 5	29.01	29.93	
5 Tra Quoc, Huy	13	Qgv	NT	32.88	
--- Tran Tri, Tai	13	Quan 3	NT	X27.27	
--- Truong Viet, Vu	12	Quan 1	NT	X32.46	

Event 202 Nu 12-13 50 LC Meter Tu do

KLLT TP: 26.83 * NG DIEP PHUONG TRAM QPN
 KLLT TP (D): 28.52 # TRAN NGOC THI QBT

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Ngoc, Bich	13	Quan 3	28.97	29.06	
2 Le Hng Bao, Ngoc	12	Qbt	30.92	30.33	
3 Truong Kim, Ngan	13	Qgv	29.87	30.82	
4 Cam Hng Phuong, Trang	13	Qbt	30.91	31.20	
5 Vuong Ngoc, Trang	13	Qpn	33.22	34.32	
6 Ha Ai Minh Q, Nhu	13	Quan 5	35.76	36.59	
--- Tran Ngoc, Thi	13	Qbt	NT	X29.08	

Event 203 Nam 14-15 50 LC Meter Tu do

KLLT TP: 24.69 * TRAN DUY KHOI Q5
 KLLT TP (D): 25.55 # NGUYEN MINH HIEN Q5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Minh, Hien	14	Quan 5	25.61	25.76	
2 Le Hng Bao, An	15	Qpn	26.44	26.55	
3 Bui Dang, Khoa	15	Quan 1	26.71	26.61	
4 Nguyen Gia, Minh	15	Quan 3	28.97	27.68	
5 Vu Thanh, Tri	15	Qbt	27.81	28.02	
6 Nguyen Minh, Tri	14	Qtb	27.87	28.16	
--- Tran Gia, Trieu	15	Quan 3	NT	X28.34	
--- Luong, Alois	14	Quan 7	27.81	NS	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

Event 204 Nu 14-15 50 LC Meter Tu do

KLLT TP: 27.16 * TRAN TAM NGUYEN QBT
 KLLT TP (D): 26.83 # NG DIEP PHUONG TRAM QPN

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	NG Diep Phuong, Tram	15	Qpn	26.55	27.19	
2	Vu T Phuong, Anh	15	Qtb	27.98	28.26	
3	Ng Hong Phuong, Khanh	15	Quan 4	29.65	29.71	
4	Ng Huyhnh Anh, Thuong	15	Quan 4	30.45	29.93	
5	Ha My Gia, Quan	14	Qbt	29.01	31.53	
6	Phan Thao, Nguyen	14	Quan 1	30.98	31.88	
7	Truong T Bich, Tram	14	Qgv	30.88	33.03	
---	Le Hoang, An	14	Quan 6	30.11	NS	

Event 205 Nam 16-18 50 LC Meter Tu do

KLLT TP: 24.69 * TRAN DUY KHOI Q1
 KLLT TP (D): 24.69 # TRAN DUY KHOI Q1

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Vo Minh, Hoang	17	Quan 3	25.65	25.67	
2	Tran Ng Minh, Quan	18	Quan 1	26.77	26.96	
3	Ng Quang Phuong, Vinh	16	Quan 4	30.77	27.36	
4	Ng Le Thanh, Dien	17	Quan 1	NT	27.63	
---	Tran Thien, Nhan	17	Quan 5	NT	NS	

Event 206 Nu 16-18 50 LC Meter Tu do

KLLT TP: 27.16 * TRAN TAM NGUYEN QBT
 KLLT TP (D): 27.16 # TRAN TAM NGUYEN QBT

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Chau Bich, Tram	16	Quan 4	30.93	30.10	
2	Ng Thi Thanh, Thu	16	Quan 3	29.12	30.77	
3	NG Diep Phuong, Trinh	16	Qpn	30.91	31.35	
4	Tr Ngoc Anh, Thu	18	Quan 5	NT	34.22	

Event 207 Nu 15 & Under 50 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Ta Hng Minh, Anh	15	Qbt	23.44	21.28	
2	Phan Ngoc, Diep	15	Qgv	24.77	23.21	
3	Pham Tuyet, Nhu	14	Qgv	24.66	24.05	
4	Tr Dang Tram, Anh	13	Quan 10	NT	26.78	

Event 208 Nu 16-17 50 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Hong Vu T, Uyen	16	Quan 4	20.97	20.82	
2	Hoang Tr Minh, Trang	17	Quan 10	NT	22.77	
3	Ng Hong Thanh, Vy	16	Quan 4	24.55	26.50	
---	NG Thanh Thien, Trang	16	Quan 10	NT	NS	

Event 209 Nam 15 & Under 50 LC Meter CVD

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Vo Ng Dang, Khoa	14	Quan 10	NT	23.31	
2	Pham Hong, An	15	Qbt	22.43	23.47	
3	Nguyen Tien, Dat	13	Quan 4	26.76	23.86	
4	Nguyen Ngoc, Hoa	13	Qgv	23.44	25.37	
5	Ng Quoc Anh, Tuan	15	Quan 5	NT	26.23	
6	Tran Phuoc, Giau	14	Quan 7	NT	26.77	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

(Event 209 Nam 15 & Under 50 LC Meter CVD)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
7	Tran Quoc, Viet	14	Qbt	NT	26.79	
8	Nguyen Thanh, Tai	12	Qtb	NT	27.08	
9	Nguyen Minh, Hoang	13	Qpn	NT	27.40	
10	Tr Dang Vinh, Quang	15	Quan 5	NT	28.14	
11	Phm Le Minh, Phuc	12	Qpn	NT	28.60	
---	Huynh Minh, Quan	12	Qpn	NT	X28.45	
---	Tran Thanh, Dat	12	Qpn	NT	X29.68	
---	Truong Hng Minh, Dang	13	Qbt	NT	X29.83	
---	Pham Vy, Tung	11	Qbt	NT	X30.15	
---	Chau Anh, Khoi	10	Qpn	NT	X31.56	
---	Nguyen Quoc, Dat	11	Qbt	NT	X32.29	
---	Tran Le An, Kien	12	Quan 7	NT	NS	
---	Vu Ngoc Gia, Huy	13	Qpn	NT	XNS	

Event 210 Nam 16-17 50 LC Meter CVD

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Trung, Thanh	16	Qpn	NT	23.28	
2	Tran Toan, Tin	17	Quan 10	23.11	24.85	
3	Phm Hoang Huy, Anh	17	Quan 10	NT	25.59	

Event 211 Nam 12-13 200 LC Meter Ngua

KLLT TP: 2:11.54 * TRAN DUY KHOI Q1
 KLLT TP (D): 2:22.10 # TRAN TRI TAI Q3

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Tri, Tai	13	Quan 3	2:20.86	2:21.61 #	
2	Tran Tri, Tan	13	Quan 3	2:30.99	2:24.35	
3	Nguyen Hai, Dang	13	Quan 6	2:33.71	2:38.54	
4	Hong Minh, Ky	13	Quan 1	2:35.76	2:40.47	
5	Tran Gia, Bao	12	Quan 5	2:48.91	2:47.17	
---	Do Dinh, Thi	13	Qtb	NT	X2:25.17	
---	Nguyen Gia, Khang	12	Quan 3	NT	X2:41.63	
---	Nguyen Dinh, Son	12	Quan 3	NT	X2:50.35	
---	Truong Viet, Vu	12	Quan 1	NT	X2:53.92	

Event 212 Nu 12-13 200 LC Meter Ngua

KLLT TP: 2:26.74 * NG THI KIM TUYEN Q4
 KLLT TP (D): 2:30.48 # NGUYEN NGOC BICH Q3

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Ngoc, Bich	13	Quan 3	2:30.87	2:31.51	
2	Dang Hng Bao, Tien	13	Qgv	2:30.91	2:34.95	
3	Cao Bao, Han	12	Quan 3	2:37.87	2:42.23	
4	Nguyen Vy Vy, Anh	12	Qpn	2:38.97	2:44.44	
5	Truong Kim, Ngan	13	Qgv	2:40.76	2:52.65	
6	Phn Ngoc Cat, Tuong	12	Quan 10	NT	2:59.22	
7	Pham Thi, Nga	12	Quan 1	NT	3:13.67	
---	Vo Ha Diem, Anh	13	Qbt	3:00.92	NS	

Event 213 Nam 14-15 200 LC Meter Ngua

KLLT TP: 2:05.10 * TRAN DUY KHOI Q1
 KLLT TP (D): 2:11.54 # TRAN DUY KHOI Q1

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Hoang, Khang	15	Quan 1	2:20.98	2:24.21	
2	Luong, Alois	14	Quan 7	2:29.01	2:26.47	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

(Event 213 Nam 14-15 200 LC Meter Ngua)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
3	Vu Xuan, An	15	Quan 5	2:35.61	2:36.66	
4	Vu Thanh, Tri	15	Qbt	2:30.92	2:49.21	
5	Nguyen Minh, Tri	14	Qbt	NT	2:54.24	
---	Nguyen Gia, Minh	15	Quan 3	2:55.77	NS	

Event 214 Nu 14-15 200 LC Meter Ngua

KLLT TP: 2:19.72 *

NG THI KIM TUYEN

Q4

KLLT TP (D): 2:26.74 #

NG THI KIM TUYEN

Q4

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	NG Diep Phuong, Tram	15	Qpn	2:24.65	2:28.34	
2	Le Duong Ngoc, Quyen	15	Quan 10	2:29.01	2:29.69	
3	NG Thi Thu, Hien	14	Qtb	2:56.76	2:44.19	
4	Trang Anh, Thu	15	Quan 1	2:32.44	2:46.83	

Event 215 Nam 16-18 200 LC Meter Ngua

KLLT TP: 2:05.10 *

TRAN DUY KHOI

Q1

KLLT TP (D): 2:05.10 #

TRAN DUY KHOI

Q1

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Vo Minh, Hoang	17	Quan 3	2:14.66	2:17.66	
2	Luong, Jeremie	16	Quan 7	2:14.61	2:17.75	
3	Nguyen Dang, Khoa	17	Quan 6	2:15.72	2:18.02	
4	Tran Hoang, Long	16	Quan 1	NT	2:35.62	
---	Truong Ba Huu, Thang	18	Qgv	NT	NS	

Event 216 Nu 16-18 200 LC Meter Ngua

KLLT TP: 2:19.72 *

NG THI KIM TUYEN

Q4

KLLT TP (D): 2:19.72 #

NG THI KIM TUYEN

Q4

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Ng Thi Thanh, Thu	16	Quan 3	2:48.91	2:34.04	
2	NG Diep Phuong, Trinh	16	Qpn	2:40.92	3:02.09	
3	Hh Tran Thanh, Mai	17	Quan 10	NT	3:21.87	

Event 217 Nu 15 & Under 400 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Ha, Phuong	14	Qbt	NT	4:02.06	
2	NG Dinh Phuong, Quyen	13	Qtb	NT	4:03.60	
3	Truong Hong, Phuc	15	Quan 3	NT	4:04.24	
4	Nguyen Hoai, An	13	Quan 10	NT	5:02.03	
5	Hoang Ng Quynh, Khanh	13	Quan 10	NT	5:07.72	

Event 219 Nam 12-13 400 LC Meter IM

KLLT TP: 4:33.91 *

TRAN DUY KHOI

Q1

KLLT TP (D): 5:00.64 #

NGUYEN MINH HIEN

Q5

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Hng Minh, An	13	Qpn	5:18.96	5:15.24	
2	Nguyen Hai, Dang	13	Quan 6	5:18.92	5:16.05	
3	Le Hng Bao, Minh	12	Qpn	6:02.43	5:48.38	

Event 220 Nu 12-13 400 LC Meter IM

KLLT TP: 5:09.43 *

NG DIEP PHUONG TRAM

QPN

KLLT TP (D): 5:20.79 #

TRAN NGOC THI

QBT

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Ngoc, Thi	13	Qbt	5:20.91	5:24.99	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

(Event 220 Nu 12-13 400 LC Meter IM)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2	Hh Ngoc Bao, Chau	13	Quan 3	5:22.34	5:37.08	
3	Mai Gia, Han	13	Quan 3	5:30.97	5:46.64	
4	Ho Ngoc Nhu, Y	13	Qbt	NT	5:52.36	
---	Truong Kim, Ngan	13	Qgv	NT	X5:46.53	

Event 221 Nam 14-15 400 LC Meter IM

KLLT TP: 4:24.54 *

TRAN DUY KHOI

Q1

KLLT TP (D): 4:33.91 #

TRAN DUY KHOI

Q1

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Gia, Huy	15	Quan 10	5:10.87	5:11.38	
2	Nguyen Hoang, Khang	15	Quan 1	NT	5:13.27	
3	NG Thai Trong, Tuyen	14	Qpn	5:18.55	5:21.54	
4	Nguyen Tien, Phuong	15	Quan 1	5:20.91	5:57.79	
---	Cam Hng Phuong, Trang	13	Qbt	NT	X6:08.94	

Event 222 Nu 14-15 400 LC Meter IM

KLLT TP: 5:02.85 *

NG THI KIM TUYEN

Q4

KLLT TP (D): 5:09.43 #

NG DIEP PHUONG TRAM

QPN

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	NG Diep Phuong, Tram	15	Qpn	4:59.87	5:08.80#	
2	Vu T Phuong, Anh	15	Qtb	5:08.98	5:16.01	
3	Ha My Gia, Quan	14	Qbt	NT	6:36.06	

Event 223 Nam 16-18 400 LC Meter IM

KLLT TP: 4:24.54 *

TRAN DUY KHOI

Q1

KLLT TP (D): 4:24.54 #

TRAN DUY KHOI

Q1

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Dang, Khoa	17	Quan 6	4:35.72	4:44.00	
2	Nguyen Gia, Luu	17	Quan 6	4:47.82	4:52.28	
3	Luong, Jeremie	16	Quan 7	4:45.73	5:05.73	
4	NG Duy Tan, Hau	16	Quan 1	5:20.98	5:26.14	
5	Ng Binh Thien, Khoi	16	Quan 10	NT	5:28.31	

Event 225 Nam 15 & Under 200 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Duong, Huy	14	Qpn	NT	1:49.08	
2	Nguyen Huu, Tri	13	Quan 10	NT	1:50.66	
3	Dang Tri Duc, Hung	13	Qbt	NT	1:54.09	
4	Le Chi, My	12	Qtb	NT	2:10.31	
---	Tran Quoc, Dai	13	Qgv	NT	X2:04.34	

Event 226 Nam 16-17 200 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Minh, Quan	17	Qpn	NT	1:41.53	
2	Tran Trung, Thanh	16	Qpn	NT	1:41.60	
3	Phm Hoang Huy, Anh	17	Quan 10	1:50.93	1:56.76	
---	Nguyen Minh, Duy	17	Qpn	NT	X1:40.95	

Event 227 Nu 64 & Under 400 LC Meter CVD Relay

	Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1	Quan 4	A	NT	3:58.74	
	1) Ng Ngo Kim, Hoa 14	2) Ng Hong Thanh, Vy 16	3) Ng Thi Ha, Thanh 16	4) Hong Vu T, Uyen 16	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016**Results****(Event 227 Nu 64 & Under 400 LC Meter CVD Relay)**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
2 Qpn	A	NT	4:01.35	
1) Phm Ngoc Bao, Ngan 16	2) Nguyen Ngoc, Han 13	3) Vuong Xuan, Nghi 16	4) Hng Ngo Ngoc, Anh 14	
3 Qbt	A	NT	4:07.50	
1) Ta Hng Minh, Anh 15	2) Nguyen Ha, Phuong 14	3) Tr Ngoc Quynh, Mai 14	4) Bui Ngoc, Han 13	
4 Qgv	A	NT	4:11.73	
1) Phan Ngoc, Diep 15	2) Nguyen T Minh, Vuong 12	3) Pham Tuyet, Nhu 14	4) NG Hong Quynh, Trang 16	
5 Quan 10	A	NT	4:13.81	
1) Hoang Tr Minh, Trang 17	2) Tr Dang Tram, Anh 13	3) Hoang Ng Quynh, Khanh 13	4) Nguyen Hoai, An 13	

Event 228 Nam 62 & Under 400 LC Meter Tu do Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan 3	A	NT	3:52.30	
1) Le Ng Duc, Phat 17	2) Tran Tri, Tan 13	3) Tran Tri, Tai 13	4) Vo Minh, Hoang 17	
2 Quan 1	A	NT	4:01.14	
1) Bui Dang, Khoa 15	2) Ng Le Thanh, Dien 17	3) Nguyen Tien, Phuong 15	4) Nguyen Hoang, Khang 15	
3 Quan 5	A	NT	4:03.62	
1) Tran Thien, Nhan 17	2) Truong Hh Dai, Hai 12	3) Vu Xuan, An 15	4) Nguyen Minh, Hien 14	
4 Qpn	A	NT	4:13.28	
1) NG Thai Trong, Tuyen 14	2) Ngo Dang, An 13	3) Le Hng Minh, An 13	4) Le Hng Bao, An 15	
--- Quan 7	A	NT	NS	

Event 229 Nu 62 & Under 400 LC Meter Tu do Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan 3	A	NT	4:28.81	
1) Ng Thi Thanh, Thu 16	2) Mai Gia, Han 13	3) Hh Ngoc Bao, Chau 13	4) Nguyen Ngoc, Bich 13	
2 Qbt	A	NT	4:29.30	
1) Tran Ngoc, Thi 13	2) Le Hng Bao, Ngoc 12	3) Ho Ngoc Nhu, Y 13	4) Cam Hng Phuong, Trang 13	
3 Qpn	A	NT	4:29.56	
1) NG Diep Phuong, Tram 15	2) NG Diep Phuong, Trinh 16	3) Vuong Ngoc, Trang 13	4) Nguyen Vy Vy, Anh 12	
--- Quan 1	A	NT	NS	

Event 301 Nam 15 & Under 50 LC Meter Nin tho

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ngo Tuan, Kiet	14	Qpn	18.91	19.43	
2 Hh Tran Hoang, Hiep	13	Quan 10	NT	20.73	
3 Tran Quoc, Dai	13	Qgv	NT	22.95	
--- Nguyen Thanh, Tai	12	Qtb	NT	DQ	
Swimmer did not finish					

Event 302 Nam 16-17 50 LC Meter Nin tho

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Minh, Duy	17	Qpn	NT	17.64	
2 Nguyen Tuan, Phuc	16	Qtb	17.87	17.65	
3 Tran Toan, Tin	17	Quan 10	19.02	20.11	
4 Phm Hoang Huy, Anh	17	Quan 10	19.87	20.12	

Event 303 Nam 12-13 50 LC Meter Buom

KLLT TP: 27.75 * NGUYEN MINH HIEN Q5

KLLT TP (D): 28.87 # NGUYEN MINH HIEN Q5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Tri, Tai	13	Quan 3	29.05	28.89	
2 Do Dinh, Thi	13	Qtb	30.88	29.64	
3 Le Hng Bao, Minh	12	Qpn	31.67	31.95	
4 Hong Minh, Ky	13	Quan 1	31.75	32.37	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

(Event 303 Nam 12-13 50 LC Meter Buom)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
5 Bui Phuc D, Quang	12	Quan 3	NT	34.00	
6 Nguyen Dac, Phuc	12	Qpn	NT	34.28	
--- Ly Nhat, Khanh	12	Quan 3	NT	X32.78	
--- Truong Viet, Vu	12	Quan 1	NT	X36.12	

Event 304 Nu 12-13 50 LC Meter Buom

KLLT TP: 28.01 * NG DIEP PHUONG TRAM QPN
 KLLT TP (D): 29.86 # TRAN NGOC THI QBT

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Ngoc, Thi	13	Qbt	29.81	30.21	
2 Le Hng Bao, Ngoc	12	Qbt	32.11	31.88	
3 Hh Ngoc Bao, Chau	13	Quan 3	31.66	32.00	
4 Thai Ng Thien, Kim	13	Quan 1	36.55	35.22	

Event 305 Nam 14-15 50 LC Meter Buom

KLLT TP: 26.08 * PHAN LAM YEN Q3
 KLLT TP (D): 27.75 # NGUYEN MINH HIEN Q5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vu Xuan, An	15	Quan 5	28.91	27.52 #	
2 Bui Dang, Khoa	15	Quan 1	28.19	28.77	
3 Le Gia, Huy	15	Quan 10	31.87	30.13	
4 Lý Minh, Ba	15	Quan 3	33.54	31.47	
5 Tran Gia, Trieu	15	Quan 3	32.55	32.27	
6 Nguyen Minh, Tri	14	Qbt	32.11	32.71	
--- Nguyen Minh, Hien	14	Quan 5	NT	X27.50 #	

Event 306 Nu 14-15 50 LC Meter Buom

KLLT TP: 28.31 * NG THI KIM TUYEN Q4
 KLLT TP (D): 28.01 # NG DIEP PHUONG TRAM QPN

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG Diep Phuong, Tram	15	Qpn	27.65	29.55	
2 Ng Huyhnh Anh, Thuong	15	Quan 4	32.54	31.42	
3 Ng Hong Phuong, Khanh	15	Quan 4	32.86	32.02	
4 Phan Thao, Nguyen	14	Quan 1	31.22	32.09	
5 Truong T Bich, Tram	14	Qgv	35.54	36.00	
--- Le Hoang, An	14	Quan 6	32.11	NS	
--- Trinh Thanh, Truc	15	Qbt	31.22	NS	

Event 307 Nam 16-18 50 LC Meter Buom

KLLT TP: 26.08 * PHAN LAM YEN Q3
 KLLT TP (D): 26.08 # PHAN LAM YEN Q3

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Ng Duc, Phat	17	Quan 3	27.86	27.07	
2 Nguyen Gia, Luu	17	Quan 6	27.81	27.97	
3 Ng Quang Phuong, Vinh	16	Quan 4	30.87	29.33	
4 Ng Le Thanh, Dien	17	Quan 1	NT	29.47	
--- Luong, Jeremie	16	Quan 7	NT	X27.64	
--- Ng Thai Hien, Phuong	16	Qbt	30.98	NS	
--- Tran Thien, Nhan	17	Quan 5	NT	NS	
--- Tran Ng Minh, Quan	18	Quan 1	29.09	NS	
--- NG Le Truong, Duc	18	Quan 7	31.22	NS	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

Event 308 Nu 16-18 50 LC Meter Buom

KLLT TP: 28.31 * NG THI KIM TUYEN Q4
 KLLT TP (D): 28.31 # NG THI KIM TUYEN Q4

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG Diep Phuong, Trinh	16	Qpn	31.22	32.59	
2 Ng Thi Thanh, Thu	16	Quan 3	33.28	33.75	
3 Tr Ngoc Anh, Thu	18	Quan 5	NT	37.60	

Event 309 Nu 15 & Under 100 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Hoang Nam, Thuyen	15	Quan 5	NT	56.60	
2 Ng Ngo Kim, Hoa	14	Quan 4	54.67	57.51	
3 Hng Ngo Ngoc, Anh	14	Qpn	NT	57.71	
4 Bui Ngoc, Han	13	Qbt	NT	1:00.13	
5 Mai Nhu, Hue	13	Qtb	NT	1:01.33	
6 Nguyen Ngoc, Han	13	Qpn	NT	1:04.30	
7 Nguyen T Minh, Vuong	12	Qgv	1:08.99	1:05.25	
8 Tran Ng Thuy, Tien	12	Quan 7	NT	1:09.60	
9 Tr Ngoc Quynh, Mai	14	Qbt	1:15.66	1:11.60	
--- Truong Phoi, Nhi	11	Qbt	NT	X1:14.75	
--- Ng Le Thanh, Hang	13	Quan 7	NT	NS	

Event 310 Nu 16-17 100 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hong Vu T, Uyen	16	Quan 4	57.74	55.06	
2 Hoang Tr Minh, Trang	17	Quan 10	55.93	58.32	
3 Vuong Xuan, Nghi	16	Qpn	NT	59.34	
4 NG Hong Quynh, Trang	16	Qgv	NT	1:08.35	
--- Phm Ngoc Bao, Ngan	16	Qpn	NT	NS	

Event 311 Nam 15 & Under 100 LC Meter CVD

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Hong, An	15	Qbt	52.34	50.74	
2 Nguyen Tien, Dat	13	Quan 4	53.44	51.62	
3 Vo Ng Dang, Khoa	14	Quan 10	NT	52.33	
4 Nguyen Ngoc, Hoa	13	Qgv	57.87	57.74	
5 Tran Quoc, Viet	14	Qbt	NT	58.90	
6 Tran Phuoc, Giau	14	Quan 7	NT	59.05	
7 Ng Quoc Anh, Tuan	15	Quan 5	NT	59.30	
8 Nguyen Minh, Hoang	13	Qpn	NT	59.85	
9 Phm Le Minh, Phuc	12	Qpn	NT	1:02.61	
10 Tr Dang Vinh, Quang	15	Quan 5	NT	1:03.49	
11 Tran Quoc, Dai	13	Qgv	NT	1:06.16	
12 Le Hoang, Quan	11	Quan 7	NT	1:13.31	
--- Truong Hng Minh, Dang	13	Qbt	NT	X1:03.49	
--- Tran Thanh, Dat	12	Qpn	NT	X1:06.74	
--- Pham Vy, Tung	11	Qbt	NT	X1:07.11	
--- Chau Anh, Khoi	10	Qpn	NT	X1:11.62	
--- Nguyen Quoc, Dat	11	Qbt	NT	X1:14.13	
--- Huynh Minh, Quan	12	Qpn	NT	X2:03.05	
--- Vu Ngoc Gia, Huy	13	Qpn	NT	XNS	
--- Phan L Thien, Nhan	15	Quan 7	NT	XNS	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

Event 312 Nam 16-17 100 LC Meter CVD

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Trung, Thanh	16	Qpn	NT	48.48	
2	Nguyen Tuan, Phuc	16	Qtb	NT	49.47	
3	Nguyen Minh, Quan	17	Qpn	NT	52.97	

Event 313 Nam 12-13 100 LC Meter Ech

KLLT TP: 1:10.09 *
KLLT TP (D): 1:14.01 #

TRAN NG NGOC LINH
LE HOANG MINH AN

QTB
QPN

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Hng Minh, An	13	Qpn	1:13.87	1:11.87 #	
2	Ngo Dang, An	13	Qpn	1:20.76	1:17.87	
3	Tran Hoang, Quan	12	Quan 4	1:20.98	1:20.01	
4	Nguyen, Nam	12	Qgv	1:23.44	1:22.77	
5	Tra Quoc, Huy	13	Qgv	NT	1:23.33	
6	Ly Nhat, Khanh	12	Quan 3	1:25.66	1:25.22	
---	Nguyen Ngoc, Hoa	13	Qgv	NT	X1:29.82	
---	Dinh Duc Manh, Tuong	12	Quan 1	NT	X1:33.69	

Event 314 Nu 12-13 100 LC Meter Ech

KLLT TP: 1:15.87 *
KLLT TP (D): 1:20.25 #

VU T PHUONG ANH
TRUONG HOANG NHAT VY

QTB
Q3

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Mai Gia, Han	13	Quan 3	1:21.64	1:22.52	
2	Trang Ng Hong, Nhung	12	Quan 3	1:30.87	1:30.75	
3	Ha Ai Minh Q, Nhu	13	Quan 5	1:29.06	1:32.35	
4	Thai Ng Thien, Kim	13	Quan 1	1:30.99	1:35.22	
5	Truong T Thanh, Thao	13	Quan 1	NT	1:40.22	

Event 315 Nam 14-15 100 LC Meter Ech

KLLT TP: 1:05.36 *
KLLT TP (D): 1:10.09 #

HUYNH THE VI
TRAN NG NGOC LINH

Q1
QTB

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Minh, Tri	14	Qtb	1:10.87	1:11.33	
2	Phung Ngoc, Bao	15	Quan 3	1:13.77	1:13.97	
3	Nguyen Tien, Phuong	15	Quan 1	1:14.62	1:15.53	
4	Phan Minh, Tuan	15	Quan 5	NT	1:16.99	
---	Ly Minh, Ba	15	Quan 3	1:25.65	NS	

Event 316 Nu 14-15 100 LC Meter Ech

KLLT TP: 1:15.91 *
KLLT TP (D): 1:15.87 #

NHAN LE THANH VY
VU T PHUONG ANH

Q3
QTB

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Vu T Phuong, Anh	15	Qtb	1:15.43	1:17.15	
2	Trang Anh, Thu	15	Quan 1	1:25.77	1:27.26	
3	Truong T Bich, Tram	14	Qgv	1:26.87	1:31.60	

Event 317 Nam 16-18 100 LC Meter Ech

KLLT TP: 1:05.36 *
KLLT TP (D): 1:05.36 #

HUYNH THE VI
HUYNH THE VI

Q1
Q1

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Ng Le Thanh, Dien	17	Quan 1	NT	1:10.53	
2	Le Ng Duc, Phat	17	Quan 3	1:09.77	1:10.54	
3	Ng Binh Thien, Khoi	16	Quan 10	1:18.91	1:14.93	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

(Event 317 Nam 16-18 100 LC Meter Ech)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
4	NG Duy Tan, Hau	16	Quan 1	1:15.77	1:21.62	
---	Ng Thai Hien, Phuong	16	Qbt	1:10.65	DQ	
	Illegal downward dolphin kick					

Event 318 Nu 16-18 100 LC Meter Ech

KLLT TP: 1:15.91 *

NHAN LE THANH VY

Q3

KLLT TP (D): 1:15.91 #

NHAN LE THANH VY

Q3

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Chau Bich, Tram	16	Quan 4	1:20.92	1:29.04	
2	Hh Tran Thanh, Mai	17	Quan 10	NT	1:34.84	
3	Ho Tr My, Linh	16	Quan 6	NT	1:35.45	

Event 319 Nu 15 & Under 800 LC Meter VHCV

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	NG Dinh Phuong, Quyen	13	Qtb	NT	8:23.70	
2	Truong Hong, Phuc	15	Quan 3	NT	8:23.75	
3	Nguyen Ha, Phuong	14	Qbt	NT	8:50.93	
4	Hoang Ng Quynh, Khanh	13	Quan 10	NT	11:23.51	
---	Nguyen Hoai, An	13	Quan 10	NT	NS	

Event 321 Nam 12-13 200 LC Meter IM

KLLT TP: 2:09.23 *

TRAN DUY KHOI

Q1

KLLT TP (D): 2:20.23 #

NGUYEN MINH HIEN

Q5

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Tri, Tan	13	Quan 3	2:25.44	2:21.07	
2	Do Dinh, Thi	13	Qtb	2:30.98	2:24.08	
3	Le Hng Minh, An	13	Qpn	2:27.85	2:26.66	
4	Nguyen Hai, Dang	13	Quan 6	2:29.01	2:34.24	
5	Nguyen, Nam	12	Qgv	2:40.87	2:38.03	
6	Le Hng Bao, Minh	12	Qpn	2:45.66	2:39.83	
7	Hong Minh, Ky	13	Quan 1	2:39.09	2:40.83	
8	Truong Hh Dai, Hai	12	Quan 5	2:43.92	2:43.26	
9	Tran Hoang, Quan	12	Quan 4	2:45.66	2:43.57	
10	Tran Gia, Bao	12	Quan 5	2:50.12	3:00.17	
---	Tran Tri, Tai	13	Quan 3	NT	X2:22.26	
---	Ngo Dang, An	13	Qpn	NT	X2:32.72	
---	Luu Duc, Vinh	13	Qtb	NT	X2:39.48	
---	Bui Phuc D, Quang	12	Quan 3	NT	X2:45.50	
---	Nguyen Dinh, Son	12	Quan 3	NT	X2:45.91	
---	Nguyen Dac, Phuc	12	Qpn	NT	X2:48.09	
---	Nguyen Gia, Khang	12	Quan 3	NT	X2:51.51	
---	Truong Viet, Vu	12	Quan 1	NT	X2:58.70	
---	Dinh Duc Manh, Tuong	12	Quan 1	NT	X3:02.66	
---	Chau Quoc, Minh	10	Quan 1	NT	X3:16.70	

Event 322 Nu 12-13 200 LC Meter IM

KLLT TP: 2:26.09 *

NG DIEP PHUONG TRAM

QPN

KLLT TP (D): 2:23.72 #

TRAN NGOC THI

QBT

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Ngoc, Bich	13	Quan 3	2:30.76	2:31.37	
2	Tran Ngoc, Thi	13	Qbt	2:30.91	2:31.76	
3	Dang Hng Bao, Tien	13	Qgv	2:37.81	2:39.65	
4	Hh Ngoc Bao, Chau	13	Quan 3	2:32.33	2:41.46	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

(Event 322 Nu 12-13 200 LC Meter IM)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
5	Le Hng Bao, Ngoc	12	Qbt	2:44.22	2:43.80	
6	Nguyen Vy Vy, Anh	12	Qpn	2:40.77	2:44.69	
7	Thai Ng Thien, Kim	13	Quan 1	3:00.98	3:01.24	
8	Vuong Ngoc, Trang	13	Qpn	2:45.33	3:05.15	
9	Truong T Thanh, Thao	13	Quan 1	NT	3:18.99	
10	Pham Thi, Nga	12	Quan 1	NT	3:20.09	
---	Mai Gia, Han	13	Quan 3	NT	X2:41.41	
---	Truong Kim, Ngan	13	Qgv	NT	X2:42.35	
---	Ho Ngoc Nhu, Y	13	Qbt	NT	X2:45.46	
---	Trang Ng Hong, Nhung	12	Quan 3	NT	X2:46.43	
---	Cam Hng Phuong, Trang	13	Qbt	NT	X2:48.99	
---	Cao Bao, Han	12	Quan 3	NT	X2:52.25	
---	Truong T Mai, Huong	13	Quan 1	NT	X2:59.88	
---	Chau Kim, Ngoc	11	Qpn	NT	X3:12.65	
---	Ha Ai Minh Q, Nhu	13	Quan 5	NT	NS	

Event 323 Nam 14-15 200 LC Meter IM

KLLT TP: 2:03.69 *

TRAN DUY KHOI

Q1

KLLT TP (D): 2:09.23 #

TRAN DUY KHOI

Q1

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Minh, Hien	14	Quan 5	2:17.82	2:18.16	
2	Nguyen Hoang, Khang	15	Quan 1	2:18.98	2:21.34	
3	Le Hng Bao, An	15	Qpn	2:25.33	2:23.96	
4	Luong, Alois	14	Quan 7	2:31.82	2:26.84	
5	Le Gia, Huy	15	Quan 10	2:33.86	2:29.05	
6	Bui Dang, Khoa	15	Quan 1	2:22.12	2:29.89	
7	NG Thai Trong, Tuyen	14	Qpn	2:27.44	2:30.05	
8	Phung Ngoc, Bao	15	Quan 3	2:32.54	2:31.87	
9	Vu Xuan, An	15	Quan 5	NT	2:35.18	
10	Nguyen Minh, Tri	14	Qbt	2:42.44	2:50.24	
---	Nguyen Ngoc, Hoa	13	Qgv	NT	X3:01.56	
---	Nguyen Quang, Minh	10	Quan 1	NT	X3:17.46	
---	Le Ng Thanh, Dan	10	Quan 5	NT	X3:18.36	
---	Truong Thanh, Vy	10	Qgv	NT	X3:23.20	
---	Tran Gia, Trieu	15	Quan 3	2:50.77	NS	
---	Nguyen Minh, Tri	14	Qtb	2:33.54	NS	

Event 324 Nu 14-15 200 LC Meter IM

KLLT TP: 2:21.83 *

NG THI KIM TUYEN

Q4

KLLT TP (D): 2:25.72 #

NG NGOC BAO NGUYEN

Q1

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	NG Diep Phuong, Tram	15	Qpn	2:22.66	2:26.95	
2	Vu T Phuong, Anh	15	Qtb	2:25.76	2:28.44	
3	Ng Hong Phuong, Khanh	15	Quan 4	2:35.86	2:37.96	
4	Ng Huyhnh Anh, Thuong	15	Quan 4	2:40.86	2:43.87	
5	Phan Thao, Nguyen	14	Quan 1	2:40.98	2:49.25	
6	Trang Anh, Thu	15	Quan 1	2:35.77	2:49.37	
7	NG Thi Thu, Hien	14	Qtb	2:56.98	2:50.66	
---	Le Duong Ngoc, Quyen	15	Quan 10	NT	X2:31.81	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

Event 325 Nam 16-18 200 LC Meter IM

KLLT TP: 2:03.69 * TRAN DUY KHOI Q1
 KLLT TP (D): 2:03.69 # TRAN DUY KHOI Q1

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Ng Duc, Phat	17	Quan 3	2:12.44	2:13.61	
2 Nguyen Dang, Khoa	17	Quan 6	2:12.71	2:13.81	
3 Luong, Jeremie	16	Quan 7	2:16.71	2:16.81	
4 Nguyen Gia, Luu	17	Quan 6	2:17.81	2:20.23	
5 NG Duy Tan, Hau	16	Quan 1	2:25.67	2:31.03	
6 Ng Binh Thien, Khoi	16	Quan 10	NT	2:31.74	
7 Ng Quang Phuong, Vinh	16	Quan 4	2:30.44	2:32.30	
8 Ng Thai Hien, Phuong	16	Qbt	2:30.98	2:38.13	

Event 326 Nu 16-18 200 LC Meter IM

KLLT TP: 2:21.83 * NG THI KIM TUYEN Q4
 KLLT TP (D): 2:15.53 # NG THI KIM TUYEN Q4

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Chau Bich, Tram	16	Quan 4	NT	2:56.33	
2 NG Diep Phuong, Trinh	16	Qpn	2:47.81	2:58.07	
3 Ho Tr My, Linh	16	Quan 6	NT	3:04.64	
4 Doan Tan, Tai	11	Qtp	NT	3:11.31	
5 Le Ng Khanh, Dang	9	Qtp	NT	3:15.80	

Event 327 Nam 15 & Under 800 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hh Tran Hoang, Hiep	13	Quan 10	NT	8:22.37	
2 Nguyen Huu, Tri	13	Quan 10	NT	8:32.54	
3 Dang Tri Duc, Hung	13	Qbt	NT	9:03.55	
--- Le Chi, My	12	Qtb	NT	X9:38.37	

Event 328 Nam 16-17 800 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Minh, Quan	17	Qpn	NT	7:46.88	
2 Phm Hoang Huy, Anh	17	Quan 10	NT	9:43.79	
3 Tran Toan, Tin	17	Quan 10	NT	10:38.39	

Event 329 Nam 14-15 1500 LC Meter Tu do

KLLT TP: 15:33.21 * LAM QUANG NHAT Q3
 KLLT TP (D): 16:52.49 # TRAN DUY KHOI Q1

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Hng Bao, An	15	Qpn	17:55.33	18:34.60	
2 Nguyen Hoang, Khang	15	Quan 1	18:01.22	18:43.06	
3 NG Thai Trong, Tuyen	14	Qpn	18:30.55	19:37.08	

Event 330 Nu 14-15 800 LC Meter Tu do

KLLT TP: 9:11.03 * VO T THANH VY Q3
 KLLT TP (D): 9:21.30 # LE DUONG NGOC QUYEN Q10

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Duong Ngoc, Quyen	15	Quan 10	9:19.77	9:48.43	
2 Ng Hong Phuong, Khanh	15	Quan 4	9:45.32	10:23.39	
3 NG Thi Thu, Hien	14	Qtb	NT	11:34.81	
--- Nguyen Minh, Tri	14	Qtb	NT	X10:19.62	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016**Results****Event 331 Nam 62 & Under 800 LC Meter Tu do Relay**

	Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1	Quan 3	A	NT	8:39.17	
	1) Vo Minh, Hoang 17	2) Phung Ngoc, Bao 15	3) Tran Tri, Tan 13	4) Le Ng Duc, Phat 17	
2	Quan 1	A	NT	9:05.67	
	1) NG Duy Tan, Hau 16	2) Bui Dang, Khoa 15	3) Nguyen Tien, Phuong 15	4) Nguyen Hoang, Khang 15	
3	Quan 5	A	NT	9:07.30	
	1) Truong Hh Dai, Hai 12	2) Tran Thien, Nhan 17	3) Vu Xuan, An 15	4) Nguyen Minh, Hien 14	
---	Qpn	A	NT	NS	
---	Quan 7	A	NT	NS	

Event 332 Nu 62 & Under 800 LC Meter Tu do Relay

	Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1	Qbt	A	NT	9:39.37	
	1) Le Hng Bao, Ngoc 12	2) Ho Ngoc Nhu, Y 13	3) Ha My Gia, Quan 14	4) Tran Ngoc, Thi 13	
2	Quan 3	A	NT	9:41.03	
	1) Cao Bao, Han 12	2) Trang Ng Hong, Nhung 12	3) Hh Ngoc Bao, Chau 13	4) Nguyen Ngoc, Bich 13	
3	Qpn	A	NT	10:17.52	
	1) Vuong Ngoc, Trang 13	2) NG Diep Phuong, Trinh 16	3) NG Diep Phuong, Tram 15	4) Nguyen Vy Vy, Anh 12	
---	Quan 1	A	NT	NS	

Event 401 Nu 15 & Under 50 LC Meter Nin tho

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Ng Ngo Kim, Hoa	14	Quan 4	22.44	20.57	
2	Ta Hng Minh, Anh	15	Qbt	22.44	20.94	
3	Phan Ngoc, Diep	15	Qgv	22.87	22.15	
4	Bui Ngoc, Han	13	Qbt	24.33	22.91	
5	Nguyen Hoai, An	13	Quan 10	NT	24.49	
6	Tr Dang Tram, Anh	13	Quan 10	NT	25.84	

Event 402 Nu 16-17 50 LC Meter Nin tho

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Hoang Tr Minh, Trang	17	Quan 10	21.91	19.37	
2	Vuong Xuan, Nghi	16	Qpn	NT	21.50	
3	Ng Hong Thanh, Vy	16	Quan 4	20.98	25.40	
---	Ng Thi Ha, Thanh	16	Quan 4	NT	NS	

Event 403 Nam 12-13 100 LC Meter Tu do

KLLT TP: 55.91 *		TRAN DUY KHOI		Q1	
KLLT TP (D): 59.04 #		NGUYEN MINH HIEN		Q5	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Do Dinh, Thi	13	Qtb	1:02.43	59.14	
2 Tran Tri, Tan	13	Quan 3	1:00.89	59.41	
3 Luu Duc, Vinh	13	Qtb	NT	1:01.82	
4 Truong Hh Dai, Hai	12	Quan 5	1:06.83	1:06.09	
5 Tran Hoang, Quan	12	Quan 4	1:06.99	1:06.71	
6 Le Hng Bao, Minh	12	Qpn	1:07.87	1:08.18	
7 Nguyen Dinh, Son	12	Quan 3	1:07.88	1:09.10	
--- Bui Phuc D, Quang	12	Quan 3	NT	X1:09.53	

Event 404 Nu 12-13 100 LC Meter Tu do

KLLT TP: 59.52 *		NG DIEP PHUONG TRAM		QPN	
KLLT TP (D): 1:01.89 #		NG DIEP PHUONG TRAM		QPN	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Ngoc, Thi	13	Qbt	1:01.92	1:00.70#	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

(Event 404 Nu 12-13 100 LC Meter Tu do)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2 Nguyen Ngoc, Bich	13	Quan 3	1:01.55	1:03.25	
3 Le Hng Bao, Ngoc	12	Qbt	1:04.33	1:03.99	
4 Truong Kim, Ngan	13	Qgv	1:05.77	1:06.81	
5 Nguyen Vy Vy, Anh	12	Qpn	1:04.65	1:07.59	
6 Cam Hng Phuong, Trang	13	Qbt	1:07.88	1:07.75	
--- Trang Ng Hong, Nhung	12	Quan 3	NT	X1:08.73	

Event 405 Nam 14-15 100 LC Meter Tu do

KLLT TP: 53.51 * TRAN DUY KHOI Q1

KLLT TP (D): 55.91 # TRAN DUY KHOI Q1

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Minh, Hien	14	Quan 5	56.11	55.69#	
2 Le Hng Bao, An	15	Qpn	58.93	56.48	
3 Bui Dang, Khoa	15	Quan 1	56.12	58.50	
4 Luong, Alois	14	Quan 7	58.92	1:00.21	
5 Tran Gia, Trieu	15	Quan 3	1:03.22	1:02.12	
6 Lý Minh, Ba	15	Quan 3	1:07.54	1:02.65	
7 Vu Thanh, Tri	15	Qbt	1:00.82	1:02.87	

Event 406 Nu 14-15 100 LC Meter Tu do

KLLT TP: 58.50 * TRAN TAM NGUYEN QBT

KLLT TP (D): 59.52 # NG DIEP PHUONG TRAM QPN

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vu T Phuong, Anh	15	Qtb	59.07	1:00.69	
2 Ng Hong Phuong, Khanh	15	Quan 4	1:04.22	1:04.15	
3 Ng Huyhnh Anh, Thuong	15	Quan 4	1:07.43	1:05.58	
4 NG Thi Thu, Hien	14	Qtb	1:10.98	1:07.58	
5 Ha My Gia, Quan	14	Qbt	1:07.22	1:09.49	
--- Truong T Bich, Tram	14	Qgv	1:10.87	NS	

Event 407 Nam 16-18 100 LC Meter Tu do

KLLT TP: 53.51 * TRAN DUY KHOI Q1

KLLT TP (D): 53.51 # TRAN DUY KHOI Q1

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vo Minh, Hoang	17	Quan 3	54.66	55.44	
2 Luong, Jeremie	16	Quan 7	55.21	55.49	
3 Ng Quang Phuong, Vinh	16	Quan 4	1:07.44	59.16	
4 Ng Binh Thien, Khoi	16	Quan 10	1:00.91	59.48	
5 NG Duy Tan, Hau	16	Quan 1	1:00.87	1:00.88	
--- Tran Thien, Nhan	17	Quan 5	NT	NS	
--- Ng Thai Hien, Phuong	16	Qbt	58.98	NS	

Event 408 Nu 16-18 100 LC Meter Tu do

KLLT TP: 58.50 * TRAN TAM NGUYEN QBT

KLLT TP (D): 58.50 # TRAN TAM NGUYEN QBT

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Chau Bich, Tram	16	Quan 4	1:07.22	1:06.82	
2 Ng Thi Thanh, Thu	16	Quan 3	1:09.22	1:09.71	
3 Ho Tr My, Linh	16	Quan 6	NT	1:18.58	
--- Tr Ngoc Anh, Thu	18	Quan 5	NT	NS	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

Event 409 Nu 15 & Under 200 LC Meter CVD

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Hoang Nam, Thuyen	15	Quan 5	NT	2:04.68	
2	Truong Hong, Phuc	15	Quan 3	NT	2:05.63	
3	Hng Ngo Ngoc, Anh	14	Qpn	NT	2:05.85	
4	Mai Nhu, Hue	13	Qtb	NT	2:14.18	
5	Nguyen Ngoc, Han	13	Qpn	NT	2:20.98	
6	Nguyen T Minh, Vuong	12	Qgv	NT	2:28.67	
7	Ng Le Thanh, Hang	13	Quan 7	NT	2:36.06	
8	Tr Ngoc Quynh, Mai	14	Qbt	2:33.77	2:45.52	
---	Pham Tuyet, Nhu	14	Qgv	NT	X2:24.63	
---	Truong Phoi, Nhi	11	Qbt	NT	XNS	

Event 410 Nu 16-17 200 LC Meter CVD

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Hong Vu T, Uyen	16	Quan 4	NT	2:06.65	
2	Hoang Tr Minh, Trang	17	Quan 10	NT	2:08.97	
3	Vuong Xuan, Nghi	16	Qpn	NT	2:12.89	
4	Phm Ngoc Bao, Ngan	16	Qpn	NT	2:15.37	
5	NG Hong Quynh, Trang	16	Qgv	NT	2:33.13	
---	Ng Thi Ha, Thanh	16	Quan 4	NT	NS	

Event 411 Nam 15 & Under 200 LC Meter CVD

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Hong, An	15	Qbt	1:55.76	1:58.72	
2	Vo Ng Dang, Khoa	14	Quan 10	NT	2:00.67	
3	Nguyen Ngoc, Hoa	13	Qgv	2:02.77	2:04.37	
4	Nguyen Thanh, Tai	12	Qtb	NT	2:08.95	
5	Tran Phuoc, Giau	14	Quan 7	NT	2:10.79	
6	Nguyen Minh, Hoang	13	Qpn	NT	2:11.00	
7	Ng Quoc Anh, Tuan	15	Quan 5	NT	2:12.48	
8	Huynh Minh, Quan	12	Qpn	NT	2:20.94	
9	Tr Dang Vinh, Quang	15	Quan 5	NT	2:26.03	
10	Le Chi, My	12	Qtb	NT	2:30.31	
11	Lam Quoc, Khanh	13	Qgv	2:15.66	2:36.66	
12	Dao Anh, Dung	12	Quan 7	NT	2:46.81	
---	Tran Quoc, Viet	14	Qbt	NT	X2:12.59	
---	Phm Le Minh, Phuc	12	Qpn	NT	X2:20.71	
---	Pham Vy, Tung	11	Qbt	NT	X2:26.92	
---	Tran Thanh, Dat	12	Qpn	NT	X2:27.95	
---	Tran Quoc, Dai	13	Qgv	NT	X2:33.84	
---	Chau Anh, Khoi	10	Qpn	NT	X2:36.64	
---	Vu Ngoc Gia, Huy	13	Qpn	NT	XNS	
---	Nguyen Duong, Huy	14	Qpn	NT	XNS	

Event 412 Nam 16-17 200 LC Meter CVD

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Trung, Thanh	16	Qpn	NT	1:52.40	
2	Nguyen Tuan, Phuc	16	Qtb	NT	1:53.02	
3	Nguyen Minh, Quan	17	Qpn	NT	1:56.77	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

Event 413 Nam 12-13 200 LC Meter Ech

KLLT TP: 2:29.85 * TRAN NG NGOC LINH QTB
 KLLT TP (D): 2:38.86 # LE HOANG MINH AN QPN

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Hng Minh, An	13	Qpn	2:35.76	2:34.56#	
2 Ngo Dang, An	13	Qpn	2:52.76	2:50.45	
3 Tran Hoang, Quan	12	Quan 4	2:48.98	2:53.65	
4 Nguyen, Nam	12	Qgv	3:04.55	2:56.22	
*5 Ly Nhat, Khanh	12	Quan 3	3:15.76	3:05.20	
*5 Tra Quoc, Huy	13	Qgv	NT	3:05.20	
--- Dinh Duc Manh, Tuong	12	Quan 1	NT	XNS	

Event 414 Nu 12-13 200 LC Meter Ech

KLLT TP: 2:43.74 * VU T THANH PHUONG QTB
 KLLT TP (D): 2:49.50 # TRUONG HOANG NHAT VY Q3

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Mai Gia, Han	13	Quan 3	2:53.75	2:55.13	
2 Trang Ng Hong, Nhung	12	Quan 3	3:14.65	3:07.75	
3 Ha Ai Minh Q, Nhu	13	Quan 5	NT	3:20.83	
4 Thai Ng Thien, Kim	13	Quan 1	3:10.98	3:24.14	
5 Truong T Thanh, Thao	13	Quan 1	NT	3:45.38	

Event 415 Nam 14-15 200 LC Meter Ech

KLLT TP: 2:19.83 * TRAN DUY KHOI Q1
 KLLT TP (D): 2:29.85 # TRAN NG NGOC LINH QTB

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Minh, Tri	14	Qtb	2:37.87	2:39.01	
2 Phung Ngoc, Bao	15	Quan 3	2:43.88	2:41.51	
3 NG Thai Trong, Tuyen	14	Qpn	2:37.33	2:43.96	
4 Nguyen Tien, Phuong	15	Quan 1	2:35.82	2:47.70	
5 Phan Minh, Tuan	15	Quan 5	NT	3:02.57	
--- Nguyen Gia, Minh	15	Quan 3	2:55.44	NS	

Event 416 Nu 14-15 200 LC Meter Ech

KLLT TP: 2:44.28 * NHAN LE THANH VY Q3
 KLLT TP (D): 2:43.74 # VU T PHUONG ANH QTB

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vu T Phuong, Anh	15	Qtb	2:41.66	2:44.94	
2 Trang Anh, Thu	15	Quan 1	3:00.99	3:08.65	
3 Truong T Bich, Tram	14	Qgv	3:09.77	3:17.18	

Event 417 Nam 16-18 200 LC Meter Ech

KLLT TP: 2:19.83 * TRAN DUY KHOI Q1
 KLLT TP (D): 2:19.83 # TRAN DUY KHOI Q1

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Dang, Khoa	17	Quan 6	2:31.91	2:28.95	
2 Le Ng Duc, Phat	17	Quan 3	2:30.88	2:30.20	
3 Ng Le Thanh, Dien	17	Quan 1	NT	2:31.89	
4 Ng Thai Hien, Phuong	16	Qbt	2:35.65	2:47.84	
5 Ng Binh Thien, Khoi	16	Quan 10	NT	2:49.19	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

Event 418 Nu 16-18 200 LC Meter Ech

KLLT TP: 2:44.28 *

NHAN LE THANH VY

Q3

KLLT TP (D): 2:44.28 #

NHAN LE THANH VY

Q3

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hh Tran Thanh, Mai	17	Quan 10	NT	3:24.54	
2 Ho Tr My, Linh	16	Quan 6	NT	3:29.30	
3 Tr Ngoc Anh, Thu	18	Quan 5	NT	3:58.90	

Event 419 Nu 15 & Under 100 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ta Hng Minh, Anh	15	Qbt	48.77	47.45	
2 Ng Ngo Kim, Hoa	14	Quan 4	58.98	50.48	
3 Pham Tuyet, Nhu	14	Qgv	59.09	53.01	
4 Tr Dang Tram, Anh	13	Quan 10	NT	1:00.85	
--- Nguyen Ha, Phuong	14	Qbt	NT	X50.60	

Event 420 Nu 16-17 100 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hong Vu T, Uyen	16	Quan 4	50.75	47.46	
2 Hoang Tr Minh, Trang	17	Quan 10	52.12	52.26	
--- Ng Thi Ha, Thanh	16	Quan 4	NT	NS	
--- NG Thanh Thien, Trang	16	Quan 10	NT	NS	

Event 421 Nam 15 & Under 100 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ngo Tuan, Kiet	14	Qpn	40.82	48.44	
2 Nguyen Duong, Huy	14	Qpn	NT	48.59	
3 Tran Quoc, Dai	13	Qgv	NT	56.00	
4 Lam Quoc, Khanh	13	Qgv	NT	56.03	
--- Dang Tri Duc, Hung	13	Qbt	NT	X53.26	

Event 422 Nam 16-17 100 LC Meter VHCV

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Minh, Duy	17	Qpn	NT	43.30	
2 Nguyen Tuan, Phuc	16	Qtb	NT	45.37	
3 Tran Trung, Thanh	16	Qpn	NT	45.44	
4 Phm Hoang Huy, Anh	17	Quan 10	54.33	51.08	
--- Nguyen Thanh, Tai	12	Qtb	NT	X59.33	
--- Tran Toan, Tin	17	Quan 10	53.22	NS	

Event 423 Nam 12-13 400 LC Meter Tu do

KLLT TP: 4:10.50 *

TRAN DUY KHOI

Q1

KLLT TP (D): 4:37.88 #

TRAN DUY KHOI

Q1

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Tri, Tan	13	Quan 3	4:35.23	4:29.43#	
2 Do Dinh, Thi	13	Qtb	4:43.22	4:36.55#	
3 Nguyen Hai, Dang	13	Quan 6	4:40.92	4:39.33	
4 Ngo Dang, An	13	Qpn	5:07.87	4:58.31	
5 Hong Minh, Ky	13	Quan 1	4:55.88	5:00.06	
6 Bui Phuc D, Quang	12	Quan 3	NT	5:00.47	
7 Luu Duc, Vinh	13	Qtb	NT	5:00.71	
8 Truong Hh Dai, Hai	12	Quan 5	5:00.91	5:01.56	
9 Nguyen, Nam	12	Qgv	5:10.77	5:05.14	
10 Le Hng Bao, Minh	12	Qpn	5:08.99	5:10.92	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

(Event 423 Nam 12-13 400 LC Meter Tu do)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
11	Tran Hoang, Quan	12	Quan 4	5:05.33	5:11.30	
12	Tran Gia, Bao	12	Quan 5	5:15.23	5:39.36	
---	Tran Tri, Tai	13	Quan 3	NT	X4:38.04	
---	Nguyen Dinh, Son	12	Quan 3	NT	X5:10.69	
---	Nguyen Gia, Khang	12	Quan 3	NT	X5:13.30	
---	Nguyen Dac, Phuc	12	Qpn	NT	X5:15.00	
---	Truong Viet, Vu	12	Quan 1	NT	X5:19.04	
---	Nguyen Ngoc, Hoa	13	Qgv	NT	X5:53.22	
---	Dinh Duc Manh, Tuong	12	Quan 1	NT	X5:55.63	

Event 424 Nu 12-13 400 LC Meter Tu do

KLLT TP: 4:35.86 *

LE DUONG NGOC QUYEN

Q10

KLLT TP (D): 4:40.65 #

TRAN NGOC THI

QBT

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Ngoc, Thi	13	Qbt	4:35.22	4:38.36#	
2	Hh Ngoc Bao, Chau	13	Quan 3	4:58.98	4:53.59	
3	Truong Kim, Ngan	13	Qgv	4:58.97	4:53.99	
4	Nguyen Vy Vy, Anh	12	Qpn	4:50.76	4:55.23	
5	Dang Hng Bao, Tien	13	Qgv	5:00.93	5:01.39	
6	Le Hng Bao, Ngoc	12	Qbt	5:00.93	5:06.84	
7	Cao Bao, Han	12	Quan 3	5:17.65	5:16.38	
8	Thai Ng Thien, Kim	13	Quan 1	5:25.66	5:30.35	
9	Truong T Thanh, Thao	13	Quan 1	NT	6:22.58	
---	Nguyen Ngoc, Bich	13	Quan 3	NT	X4:44.38	
---	Ho Ngoc Nhu, Y	13	Qbt	NT	X5:05.99	
---	Cam Hng Phuong, Trang	13	Qbt	NT	X5:10.82	
---	Trang Ng Hong, Nhung	12	Quan 3	NT	X5:21.04	
---	Truong T Mai, Huong	13	Quan 1	NT	X5:45.90	
---	Chau Kim, Ngoc	11	Qpn	NT	X5:55.80	
---	Pham Thi, Nga	12	Quan 1	NT	X5:59.46	

Event 425 Nam 14-15 400 LC Meter Tu do

KLLT TP: 4:01.33 *

LAM QUANG NHAT

Q3

KLLT TP (D): 4:10.50 #

TRAN DUY KHOI

Q1

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Minh, Hien	14	Quan 5	4:20.91	4:19.94	
2	Le Hng Bao, An	15	Qpn	4:10.44	4:27.31	
3	Le Gia, Huy	15	Quan 10	4:35.87	4:38.78	

Event 426 Nu 14-15 400 LC Meter Tu do

KLLT TP: 4:24.39 *

NG THI KIM TUYEN

Q4

KLLT TP (D): 4:35.86 #

LE DUONG NGOC QUYEN

Q10

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Duong Ngoc, Quyen	15	Quan 10	4:28.91	4:38.28	
2	Ng Hong Phuong, Khanh	15	Quan 4	4:50.87	4:56.93	
3	Ha My Gia, Quan	14	Qbt	5:25.33	5:24.91	
---	Phan Thao, Nguyen	14	Quan 1	5:10.98	NS	

Event 427 Nam 16-18 400 LC Meter Tu do

KLLT TP: 4:01.33 *

LAM QUANG NHAT

Q3

KLLT TP (D): 4:01.33 #

LAM QUANG NHAT

Q3

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Dang, Khoa	17	Quan 6	4:09.22	4:12.11	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

(Event 427 Nam 16-18 400 LC Meter Tu do)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2	Nguyen Gia, Luu	17	Quan 6	4:15.82	4:18.52	
3	Vo Minh, Hoang	17	Quan 3	4:20.97	4:23.83	
---	Truong Ba Huu, Thang	18	Qgv	NT	NS	

Event 428 Nu 16-18 400 LC Meter Tu do

KLLT TP: 4:24.39 * NG THI KIM TUYEN Q4

KLLT TP (D): 4:24.39 # NG THI KIM TUYEN Q4

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Chau Bich, Tram	16	Quan 4	NT	5:30.40	
2	Ho Tr My, Linh	16	Quan 6	NT	5:46.81	
3	Tr Ngoc Anh, Thu	18	Quan 5	NT	6:22.39	

Event 429 Nu 64 & Under 400 LC Meter VHCV Relay

	Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1	Quan 4	A	NT	3:45.49	
	1) Ng Ngo Kim, Hoa 14	2) Ng Thi Ha, Thanh 16	3) Ng Hong Thanh, Vy 16	4) Hong Vu T, Uyen 16	
2	Quan 10	A	NT	3:59.98	
	1) Tr Dang Tram, Anh 13	2) Hoang Ng Quynh, Khanh 13	3) Nguyen Hoai, An 13	4) Hoang Tr Minh, Trang 17	
---	Qgv	A	NT	NS	
	1) Phan Ngoc, Diep 15	2) Nguyen T Minh, Vuong 12	3) Pham Tuyet, Nhu 14	4) NG Hong Quynh, Trang 16	
---	Quan 7	A	NT	NS	

Event 430 Nam 64 & Under 400 LC Meter VHCV Relay

	Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1	Qpn	A	NT	3:13.74	
	1) Nguyen Minh, Quan 17	2) Ngo Tuan, Kiet 14	3) Tran Trung, Thanh 16	4) Nguyen Minh, Duy 17	
2	Quan 10	A	NT	3:29.19	
	1) Tran Toan, Tin 17	2) Hh Tran Hoang, Hiep 13	3) Nguyen Huu, Tri 13	4) Phm Hoang Huy, Anh 17	
3	Qtb	A	NT	4:01.40	
	1) Nguyen Thanh, Tai 12	2) Tran Trung, Kien 17	3) Le Chi, My 12	4) Nguyen Tuan, Phuc 16	
---	Qgv	A	NT	NS	

Event 501 Nam 12-13 50 LC Meter Ngua

KLLT TP: 28.86 * TRAN DUY KHOI Q1

KLLT TP (D): 30.24 # TRAN TRI TAI Q3

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Tri, Tai	13	Quan 3	29.55	29.98 #	
2	Do Dinh, Thi	13	Qtb	30.98	31.66	
3	Nguyen Gia, Khang	12	Quan 3	35.66	33.30	
4	Tran Gia, Bao	12	Quan 5	35.21	35.60	
5	Nguyen Dac, Phuc	12	Qpn	NT	39.83	

Event 502 Nu 12-13 50 LC Meter Ngua

KLLT TP: 31.55 * NG THI KIM TUYEN Q4

KLLT TP (D): 32.04 # NGUYEN NGOC BICH Q3

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Ngoc, Bich	13	Quan 3	32.66	32.44	
2	Dang Hng Bao, Tien	13	Qgv	33.12	33.66	
3	Cao Bao, Han	12	Quan 3	33.23	33.86	
4	Truong T Mai, Huong	13	Quan 1	NT	39.41	
5	Phn Ngoc Cat, Tuong	12	Quan 10	NT	40.22	
6	Vo Ha Diem, Anh	13	Qbt	38.91	40.57	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

Event 503 Nam 14-15 50 LC Meter Ngu

KLLT TP: 26.61 *

TRAN DUY KHOI

Q1

KLLT TP (D): 28.86 #

TRAN DUY KHOI

Q1

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Minh, Hien	14	Quan 5	29.01	29.41	
2 Nguyen Hoang, Khang	15	Quan 1	28.91	29.42	
3 Bui Dang, Khoa	15	Quan 1	30.92	33.15	
4 Nguyen Gia, Minh	15	Quan 3	33.55	33.27	
5 NG Thai Trong, Tuyen	14	Qpn	32.15	33.66	
6 Vu Thanh, Tri	15	Qbt	31.71	33.76	
7 Tran Gia, Trieu	15	Quan 3	36.76	35.69	
8 Nguyen Minh, Tri	14	Qtb	35.76	35.98	
--- Vu Xuan, An	15	Quan 5	31.02	NS	
--- Luong, Alois	14	Quan 7	31.91	NS	

Event 504 Nu 14-15 50 LC Meter Ngu

KLLT TP: 30.34 *

NG THI KIM TUYEN

Q4

KLLT TP (D): 31.55 #

NG THI KIM TUYEN

Q4

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG Diep Phuong, Tram	15	Qpn	30.91	31.97	
2 NG Thi Thu, Hien	14	Qtb	32.54	35.91	
3 Trang Anh, Thu	15	Quan 1	35.77	37.17	
--- Phan Thao, Nguyen	14	Quan 1	35.66	NS	

Event 505 Nam 16-18 50 LC Meter Ngu

KLLT TP: 26.61 *

TRAN DUY KHOI

Q1

KLLT TP (D): 26.61 #

TRAN DUY KHOI

Q1

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vo Minh, Hoang	17	Quan 3	28.96	29.20	
2 Luong, Jeremie	16	Quan 7	29.01	29.55	
3 Tran Ng Minh, Quan	18	Quan 1	31.77	31.80	
4 Tran Hoang, Long	16	Quan 1	NT	33.18	

Event 506 Nu 16-18 50 LC Meter Ngu

KLLT TP: 30.34 *

NG THI KIM TUYEN

Q4

KLLT TP (D): 30.34 #

NG THI KIM TUYEN

Q4

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ng Thi Thanh, Thu	16	Quan 3	33.24	35.11	
2 NG Diep Phuong, Trinh	16	Qpn	34.22	36.27	
3 Hh Tran Thanh, Mai	17	Quan 10	NT	39.63	
4 Tr Ngoc Anh, Thu	18	Quan 5	NT	40.66	

Event 507 Nam 12-13 200 LC Meter Tu do

KLLT TP: 2:00.01 *

TRAN DUY KHOI

Q1

KLLT TP (D): 2:12.66 #

NGUYEN MINH HIEN

Q5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Tri, Tan	13	Quan 3	2:12.87	2:13.11	
2 Nguyen Hai, Dang	13	Quan 6	2:19.02	2:14.21	
3 Luu Duc, Vinh	13	Qtb	NT	2:18.91	
4 Truong Hh Dai, Hai	12	Quan 5	2:23.61	2:22.49	
5 Tran Hoang, Quan	12	Quan 4	2:24.97	2:25.96	
6 Nguyen Dinh, Son	12	Quan 3	2:26.54	2:31.33	
--- Nguyen Quang, Minh	10	Quan 1	NT	X2:53.00	
--- Chau Quoc, Minh	10	Quan 1	NT	X2:53.67	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

Event 508 Nu 12-13 200 LC Meter Tu do

KLLT TP: 2:11.32 * LE DUONG NGOC QUYEN Q10
 KLLT TP (D): 2:13.18 # TRAN NGOC THI QBT

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Ngoc, Bich	13	Quan 3	NT	2:17.03	
2 Truong Kim, Ngan	13	Qgv	2:20.76	2:20.91	
3 Le Hng Bao, Ngoc	12	Qbt	2:25.61	2:21.51	
4 Nguyen Vy Vy, Anh	12	Qpn	2:29.66	2:31.43	
5 Ho Ngoc Nhu, Y	13	Qbt	2:26.54	2:33.91	
--- Tran Ngoc, Thi	13	Qbt	NT	X2:16.66	
--- Truong Thanh, Vy	10	Qgv	NT	XNS	

Event 509 Nam 14-15 200 LC Meter Tu do

KLLT TP: 1:56.00 * LAM QUANG NHAT Q3
 KLLT TP (D): 2:00.01 # TRAN DUY KHOI Q1

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Minh, Hien	14	Quan 5	2:00.91	2:01.01	
2 Le Hng Bao, An	15	Qpn	2:04.24	2:06.86	
3 Bui Dang, Khoa	15	Quan 1	2:07.82	2:11.88	
4 Tran Gia, Trieu	15	Quan 3	2:31.88	2:30.43	
--- Luong, Alois	14	Quan 7	NT	X2:11.25	
--- Le Ng Thanh, Dan	10	Quan 5	NT	X2:47.54	

Event 510 Nu 14-15 200 LC Meter Tu do

KLLT TP: 2:04.95 * TRAN TAM NGUYEN QBT
 KLLT TP (D): 2:11.32 # LE DUONG NGOC QUYEN Q10

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG Diep Phuong, Tram	15	Qpn	2:04.65	2:13.74	
2 Le Duong Ngoc, Quyen	15	Quan 10	2:09.81	2:14.18	
3 Ng Hong Phuong, Khanh	15	Quan 4	2:15.86	2:23.91	
4 Ha My Gia, Quan	14	Qbt	2:25.61	2:34.18	
--- Vu T Phuong, Anh	15	Qtb	NT	X2:16.52	

Event 511 Nam 16-18 200 LC Meter Tu do

KLLT TP: 1:56.00 * LAM QUANG NHAT Q3
 KLLT TP (D): 1:56.00 # LAM QUANG NHAT Q3

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Dang, Khoa	17	Quan 6	1:59.02	2:00.34	
2 Vo Minh, Hoang	17	Quan 3	1:59.66	2:00.52	
3 NG Duy Tan, Hau	16	Quan 1	2:10.98	2:18.39	

Event 512 Nu 16-18 200 LC Meter Tu do

KLLT TP: 2:04.95 * TRAN TAM NGUYEN QBT
 KLLT TP (D): 2:04.95 # TRAN TAM NGUYEN QBT

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ng Thi Thanh, Thu	16	Quan 3	2:23.81	2:33.75	
2 Ho Tr My, Linh	16	Quan 6	NT	2:35.46	
3 Tr Ngoc Anh, Thu	18	Quan 5	NT	2:41.41	

Event 513 Nam 12-13 200 LC Meter Buom

KLLT TP: 2:14.85 * BUI CONG DANH Q3
 KLLT TP (D): 2:23.17 # TRAN DUY KHOA Q1

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Tri, Tai	13	Quan 3	2:20.76	2:21.41 #	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

(Event 513 Nam 12-13 200 LC Meter Buom)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
2	Ngo Dang, An	13	Qpn	2:36.77	2:39.08	
3	Nguyen, Nam	12	Qgv	2:36.55	2:44.84	
4	Le Hng Bao, Minh	12	Qpn	2:30.76	2:45.25	

Event 514 Nu 12-13 200 LC Meter Buom

KLLT TP: 2:25.72 * NG NGOC BAO NGUYEN Q1
 KLLT TP (D): 2:23.72 # TRAN NGOC THI QBT

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Ngoc, Thi	13	Qbt	2:22.19	2:27.38	
2	Hh Ngoc Bao, Chau	13	Quan 3	2:30.98	2:37.21	
3	Mai Gia, Han	13	Quan 3	2:35.75	2:51.45	
4	Phn Ngoc Cat, Tuong	12	Quan 10	NT	3:24.12	

Event 515 Nam 14-15 200 LC Meter Buom

KLLT TP: 2:06.11 * PHAN LAM YEN Q3
 KLLT TP (D): 2:14.85 # BUI CONG DANH Q3

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Hoang, Khang	15	Quan 1	2:18.11	2:24.72	
2	Le Gia, Huy	15	Quan 10	2:27.98	2:26.91	
3	Nguyen Minh, Tri	14	Qbt	NT	3:08.15	
---	Vu Xuan, An	15	Quan 5	NT	NS	

Event 516 Nu 14-15 200 LC Meter Buom

KLLT TP: 2:15.53 * NG THI KIM TUYEN Q4
 KLLT TP (D): 2:25.72 # NG NGOC BAO NGUYEN Q1

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Duong Ngoc, Quyen	15	Quan 10	NT	2:39.80	
2	Ng Huyhnh Anh, Thuong	15	Quan 4	2:40.76	2:43.47	
3	Trinh Thanh, Truc	15	Qbt	2:50.91	3:10.19	
---	Le Hoang, An	14	Quan 6	2:30.91	NS	

Event 517 Nam 16-18 200 LC Meter Buom

KLLT TP: 2:06.11 * PHAN LAM YEN Q3
 KLLT TP (D): 2:06.11 # PHAN LAM YEN Q3

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Ng Duc, Phat	17	Quan 3	2:12.77	2:11.37	
2	Nguyen Gia, Luu	17	Quan 6	2:13.91	2:18.61	
3	Ng Quang Phuong, Vinh	16	Quan 4	2:25.87	2:27.24	
---	Truong Ba Huu, Thang	18	Qgv	NT	NS	

Event 519 Nam 12-13 1500 LC Meter Tu do

KLLT TP: 16:52.49 * TRAN DUY KHOI Q1
 KLLT TP (D): 18:22.94 # TRAN DUY KHOI Q1

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Tri, Tan	13	Quan 3	18:20.97	18:14.26#	
2	Nguyen Hai, Dang	13	Quan 6	18:40.91	18:20.48#	
3	Le Hng Minh, An	13	Qpn	18:40.75	19:25.16	
4	Hong Minh, Ky	13	Quan 1	20:06.72	19:41.23	
5	Ngo Dang, An	13	Qpn	NT	19:58.70	
6	Bui Phuc D, Quang	12	Quan 3	19:40.98	19:59.31	
7	Luu Duc, Vinh	13	Qtb	NT	21:08.70	
---	Truong Viet, Vu	12	Quan 1	NT	X21:25.21	

Giai Boi-Lan VDNT TP (Nhom Tre) nam 2016 - 04/04/2016 to 08/04/2016

Results

Event 520 Nu 12-13 800 LC Meter Tu do

KLLT TP: 9:21.30 *
KLLT TP (D): 9:42.63 #

LE DUONG NGOC QUYEN
TRAN NGOC THI

Q10
QBT

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Vy Vy, Anh	12	Qpn	10:23.54	10:06.97	
2 Truong Kim, Ngan	13	Qgv	10:20.76	10:10.26	
3 Hh Ngoc Bao, Chau	13	Quan 3	10:00.87	10:24.53	
4 Dang Hng Bao, Tien	13	Qgv	10:50.33	10:26.39	
5 Ho Ngoc Nhu, Y	13	Qbt	10:05.73	10:33.33	
6 Cam Hng Phuong, Trang	13	Qbt	10:15.62	10:41.11	
7 Trang Ng Hong, Nhung	12	Quan 3	NT	11:03.34	
8 Truong T Mai, Huong	13	Quan 1	NT	12:11.15	
9 Pham Thi, Nga	12	Quan 1	NT	12:16.41	
--- Luong, Alois	14	Quan 7	NT	X9:52.16	
--- Vu Xuan, An	15	Quan 5	NT	X10:15.63	
--- Nguyen Dinh, Son	12	Quan 3	NT	X10:48.93	
--- Nguyen Dac, Phuc	12	Qpn	NT	X11:04.19	
--- Trang Anh, Thu	15	Quan 1	NT	XNS	
--- Vuong Ngoc, Trang	13	Qpn	12:12.44	NS	
--- Phan Thao, Nguyen	14	Quan 1	NT	XNS	

Event 521 Nam 62 & Under 400 LC Meter Medley Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan 3	A	NT	4:18.42	
1) Tran Tri, Tai 13	2) Phung Ngoc, Bao 15	3) Le Ng Duc, Phat 17	4) Vo Minh, Hoang 17	
2 Quan 1	A	NT	4:29.54	
1) Nguyen Hoang, Khang 15	2) Ng Le Thanh, Dien 17	3) Bui Dang, Khoa 15	4) Nguyen Tien, Phuong 15	
3 Quan 5	A	NT	4:47.80	
1) Vu Xuan, An 15	2) Phan Minh, Tuan 15	3) Nguyen Minh, Hien 14	4) Tran Thien, Nhan 17	
--- Qpn	A	NT	NS	
--- Quan 7	A	NT	NS	

Event 522 Nu 62 & Under 400 LC Meter Medley Relay

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan 3	A	NT	4:54.16	
1) Cao Bao, Han 12	2) Mai Gia, Han 13	3) Hh Ngoc Bao, Chau 13	4) Nguyen Ngoc, Bich 13	
2 Qpn	A	NT	5:09.07	
1) NG Diep Phuong, Trinh 16	2) NG Diep Phuong, Tram 15	3) Vuong Ngoc, Trang 13	4) Nguyen Vy Vy, Anh 12	
3 Qbt	A	NT	5:13.47	
1) Le Hng Bao, Ngoc 12	2) Ho Ngoc Nhu, Y 13	3) Tran Ngoc, Thi 13	4) Ha My Gia, Quan 14	
--- Quan 1	A	NT	NS	

Event 523 Mixed 200 LC Meter Ech

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Le Hng Minh, An	13	Qpn	NT	X2:34.26	
--- NG Thai Trong, Tuyen	14	Qpn	NT	X2:44.25	